

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG THƯƠNG

Căn cứ Nghị định số 96/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công Thương, được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 105/2024/NĐ-CP ngày 01 tháng 8 năm 2024 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 914/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Dầu khí và Than, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Công TTĐT Bộ Công Thương;
- Lưu: VT, DKT.



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Hồng Diên



KẾ HOẠCH CỦA BỘ CÔNG THƯƠNG

Thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số 270/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Công Thương)

Thực hiện Quyết định số 914/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình ứng dụng thành tựu của Cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, Bộ Công Thương ban hành Kế hoạch của Bộ Công Thương thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

1. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm triển khai thực hiện Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030.

2. Xác định các nhiệm vụ, giải pháp của các đơn vị thuộc Bộ và các cơ quan, đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030 thuộc chức năng, nhiệm vụ của Bộ Công Thương.

3. Lồng ghép với các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Chiến lược quốc gia về CMCN 4.0 đến năm 2030 và các Chiến lược, Quy hoạch ngành quốc gia thuộc lĩnh vực năng lượng, điện, khoáng sản, hóa chất, hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để đảm bảo tính đồng bộ.

II. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Quán triệt đầy đủ, sâu sắc quan điểm và mục tiêu mà Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030 đã đề ra:

- Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai; hướng dẫn, đôn đốc, đánh giá tình hình triển khai Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030; tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả việc triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030.

- Tổ chức thực hiện đúng tiến độ các nhiệm vụ, giải pháp trong Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030.

2. Đảm bảo sự nhất quán với việc tổ chức thực hiện các chương trình hành động của Chính phủ thực hiện các Nghị quyết của Đảng, các Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, của địa phương và của Bộ Công Thương trong từng thời kỳ.

III. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Hàng năm, các đơn vị căn cứ vào nhiệm vụ được giao của Kế hoạch này đề xuất kinh phí thực hiện theo quy định.

2. Nguồn kinh phí: kinh phí chi thường xuyên của Bộ Công Thương và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đồng chí Thứ trưởng phụ trách các lĩnh vực có liên quan đến Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030 thường xuyên theo dõi, chỉ đạo các đơn vị chức năng triển khai thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030; tăng cường phối hợp, làm việc với các Bộ, ngành, địa phương, hiệp hội doanh nghiệp và các đơn vị có liên quan để bảo đảm hoàn thành các nhiệm vụ được giao; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về kết quả thực hiện.

2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

- Có trách nhiệm tổ chức thực hiện những nhiệm vụ và nội dung công tác thuộc lĩnh vực được giao tại mục III và Phụ lục kèm theo Quyết định này bảo đảm chất lượng và đúng tiến độ, thời hạn yêu cầu; tham mưu, đề xuất các giải pháp, biện pháp cụ thể điều hành trong lĩnh vực phụ trách, kịp thời báo cáo, tham mưu cho Lãnh đạo Bộ xem xét, trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đối với những vấn đề vượt thẩm quyền; chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo Bộ về kết quả thực hiện các nhiệm vụ mà đơn vị được giao phụ trách.

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với các cơ quan, đơn vị liên quan trong tham mưu, đề xuất giải pháp, biện pháp cụ thể trong thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo Lãnh đạo Bộ những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, giám sát tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao; đánh giá tình hình thực hiện các nhiệm vụ gửi Vụ Dầu khí và Than để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ, báo cáo Thủ tướng Chính phủ kết quả thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030 khi có yêu cầu.

3. Vụ Dầu khí và Than chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan đôn đốc, theo dõi, đánh giá tình hình thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030.

4. Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu cần sửa đổi, bổ sung các nhiệm vụ cụ thể, các đơn vị chủ động báo cáo Bộ trưởng và Lãnh đạo Bộ phụ trách, cung cấp thông tin về Vụ Dầu khí và Than để tổng hợp./.

PHỤ LỤC

Phân công triển khai các nhiệm vụ của Bộ Công Thương theo Quyết định số 914/QĐ-TTg ngày 26 tháng 8 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030

(Kèm theo Quyết định số 2707/QĐ-BCT ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Bộ Công Thương)

| TT | Nội dung nhiệm vụ | Hình thức sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời hạn |
|----|--|--|--------------------|---|------------------|
| 1 | Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia năm 2030 của Bộ Công Thương | Quyết định của Bộ trưởng Bộ Công Thương | Vụ Dầu khí và Than | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Tháng 9/2024 |
| 2 | Tổ chức theo dõi, đôn đốc và đánh giá việc triển khai Chương trình ứng dụng thành tựu của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia | Báo cáo kết quả thực hiện/văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Vụ Dầu khí và Than | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm/định kỳ |
| 3 | Theo dõi, đôn đốc triển khai Chiến lược phát triển năng lượng quốc gia Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045, Quy hoạch tổng thể về năng lượng quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn liền với việc áp dụng các thành tựu của CMCN 4.0 theo hướng chuyển dịch sang nền kinh tế các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, giảm tiêu thụ năng lượng, giảm phát thải, thực hiện lộ trình tăng trưởng xanh, tiến tới trung hòa các-bon vào năm 2050 | Báo cáo kết quả thực hiện/văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Vụ Dầu khí và Than | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm/định kỳ |

| TT | Nội dung nhiệm vụ | Hình thức sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời hạn |
|----|--|--|--|---|------------------|
| 4 | Theo dõi, đôn đốc triển khai Quy hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn liền với việc áp dụng các thành tựu của CMCN 4.0 theo hướng chuyển dịch sang nền kinh tế các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, giảm tiêu thụ năng lượng, giảm phát thải, thực hiện lộ trình tăng trưởng xanh, tiến tới trung hòa các-bon vào năm 2050 | Báo cáo kết quả thực hiện/văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo | <ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm/định kỳ |
| 5 | Theo dõi, đôn đốc triển khai Quy hoạch hạ tầng dự trữ, cung ứng xăng dầu, khí đốt quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 gắn liền với việc áp dụng các thành tựu của CMCN 4.0 theo hướng chuyển dịch sang nền kinh tế các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, giảm tiêu thụ năng lượng, giảm phát thải, thực hiện lộ trình tăng trưởng xanh, tiến tới trung hòa các-bon vào năm 2050 | Báo cáo kết quả thực hiện/văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Vụ Kế hoạch - Tài chính | <ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm/định kỳ |
| 6 | Tăng cường, đẩy mạnh thực hiện Chương trình quốc gia về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, các chương trình, dự án tiết kiệm năng lượng, tiết kiệm điện trên phạm vi cả nước gắn liền với việc áp dụng các thành tựu của CMCN 4.0 theo hướng chuyển dịch sang nền kinh tế các-bon thấp, kinh tế tuần hoàn, giảm tiêu thụ năng lượng, giảm phát thải, thực hiện lộ trình tăng trưởng xanh, tiến tới trung hòa các-bon vào năm 2050 | Báo cáo kết quả thực hiện/văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Vụ Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững | <ul style="list-style-type: none"> - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm/định kỳ |

| TT | Nội dung nhiệm vụ | Hình thức sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời hạn |
|----|--|--|--|---|--------------|
| 7 | Xây dựng và hoàn thiện hệ thống thông tin chuyên ngành năng lượng với các cơ sở dữ liệu theo tiêu chuẩn quốc tế, đầy đủ, kịp thời, nhất quán, được cập nhật thường xuyên | Cơ sở dữ liệu chuyên ngành năng lượng | Cục Điện lực và Năng lượng tái tạo | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Hàng năm |
| 8 | Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế chính sách để khuyến khích và hỗ trợ phát triển công nghiệp năng lượng; làm chủ các công nghệ của CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia | Đề xuất sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật | Các Cục/Vụ: Điện lực và Năng lượng tái tạo, Điều tiết điện lực, Hóa chất, Kỹ thuật an toàn và Môi trường công nghiệp, Công nghiệp, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Dầu khí và Than, Kế hoạch - Tài chính, Khoa học và Công nghệ theo chức năng nhiệm vụ được giao | - Các bộ, ngành liên quan. - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Thường xuyên |
| 9 | Hoàn thiện quy định pháp luật và các cơ chế, chính sách tăng cường khả năng dự trữ, dự phòng năng lượng hợp lý, hiệu quả, linh hoạt | Đề xuất sửa đổi văn bản quy phạm pháp luật | Các Cục/Vụ: Điện lực và Năng lượng tái tạo, Điều tiết điện lực, Tiết kiệm năng lượng và Phát triển bền vững, Dầu khí và Than, Kế hoạch - Tài chính, Khoa học và Công nghệ | - Các bộ, ngành liên quan. - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Thường xuyên |

| TT | Nội dung nhiệm vụ | Hình thức sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời hạn |
|----|---|---|--|--|-----------------------|
| 10 | Phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ trong việc rà soát, xây dựng các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật liên quan đến sản xuất thông minh | Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia | Vụ Khoa học và Công nghệ | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, Petrolimex, EVN, TKV, Đông Bắc. | Thường xuyên |
| 11 | Cập nhật thường xuyên những thành tựu về khoa học và công nghệ trong nước và quốc tế trong lĩnh vực năng lượng; phối hợp cùng các đơn vị trong việc tiếp thu, ứng dụng các thành tựu khoa học công nghệ để đó | Báo cáo kết quả thực hiện | Vụ Khoa học và Công nghệ | - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các doanh nghiệp trong ngành năng lượng. | Thường xuyên |
| 12 | Ưu tiên triển khai các đề tài, nhiệm vụ nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc ngành năng lượng | Đề tài/nhiệm vụ | Vụ Khoa học và Công nghệ | - Các doanh nghiệp trong ngành năng lượng. - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. | Hàng năm |
| 13 | Nghiên cứu, khảo sát về mức độ sẵn sàng tiếp cận CMCN 4.0 của các doanh nghiệp thuộc lĩnh vực năng lượng | Báo cáo kết quả thực hiện | Vụ Khoa học và Công nghệ | Các doanh nghiệp trong ngành năng lượng. | Hàng năm |
| 14 | Đôn đốc tiến độ thực hiện các chương trình, dự án năng lượng trọng điểm | Văn bản chỉ đạo, đôn đốc | Văn phòng Ban Chỉ đạo Nhà nước các dự án ngành năng lượng | - Các bộ, ngành liên quan. - Các đơn vị thuộc Bộ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ. - Các doanh nghiệp trong ngành năng lượng. | Thường xuyên |
| 15 | Xây dựng, điều chỉnh các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển của doanh nghiệp phù hợp với sự phát triển chung của toàn ngành năng lượng trong CMCN 4.0 | Chiến lược/Kế hoạch điều chỉnh | Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, EVN, TKV, Petrolimex, Đông Bắc | Các bộ, ngành liên quan. | Theo thời kỳ/hàng năm |

| TT | Nội dung nhiệm vụ | Hình thức sản phẩm | Đơn vị chủ trì | Đơn vị phối hợp | Thời hạn |
|----|---|---|---|---------------------------------------|-----------------|
| 16 | <p>Xây dựng, triển khai phát triển doanh nghiệp số bao gồm các chương trình, hệ thống chuyên đổi công nghệ và triển khai thực hiện chương trình để tận dụng các thành tựu của cuộc CMCN 4.0 trong công tác quản trị doanh nghiệp, phát triển hệ thống sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp</p> | <p>Báo cáo kết quả thực hiện</p> | <p>Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, EVN, TKV, Petrolimex, Đông Bắc</p> | <p>Các bộ, ngành liên quan.</p> | <p>Hàng năm</p> |
| 17 | <p>Triển khai thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu và ứng dụng thành tựu CMCN 4.0 trong việc đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030 nêu tại Phụ lục Quyết định số 914/QĐ-TTg ngày 26/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ</p> | <p>Báo cáo kết quả thực hiện theo tiến độ được giao</p> | <p>Các Tập đoàn/Tổng công ty: PVN, EVN, TKV, Petrolimex, Đông Bắc</p> | <p>Các cơ quan, đơn vị liên quan.</p> | <p>Hàng năm</p> |